SỞ Y TẾ LẠNG SƠN **TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 143 /KSBT-KHTC V/v yêu cầu báo giá cung cấp hàng hóa	*Lạng Sơn, ngày 17 tháng 3 năm 2026*

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam.

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Lạng Sơn có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho các gói thầu mua sắm hóa chất sinh hóa phục vụ công tác năm 2026, cụ thể như sau:

I . Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá:

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Lạng Sơn

Địa chỉ: Đường Bến Bắc, phường Tam Thanh, tỉnh Lạng Sơn.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Bs Lộc Tùng Hương, Phó trưởng phòng Kế hoạch – Tài chính

SĐT: 0941502592

E-mail: lthuong.cdcls2018@gmail.com

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận bản gốc tại địa chỉ: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Lạng Sơn, địa chỉ: Đường Bến Bắc, phường Tam Thanh, tỉnh Lạng Sơn.

- Nhận bản điện tử qua Email: lthuong.cdcls2018@gmail.com

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Trước ngày 26/3/2026.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày kể từ ngày báo giá.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục hàng hóa mời báo giá:

Danh mục gồm 11 mặt hàng, nhà thầu chào tất cả các mặt hàng trong danh mục.

Chi tiết tại Phụ lục 1 kèm theo.

2. Mẫu báo giá: Theo mẫu tại Phụ lục 2 kèm theo.

3. Địa điểm cung cấp hàng hóa: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: Đường Bến Bắc, phường Tam Thanh, tỉnh Lạng Sơn.

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Lạng Sơn trân trọng kính mời các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam quan tâm gửi báo giá đúng thời gian quy định./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- GĐ, PGĐ TT;
- Khoa Dược- VTYT;
- Khoa XN-CĐHA-TDCN;
- Lưu: VT, KHTC(02b).

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ TỈNH LẠNG SƠN
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT TỈNH LẠNG SƠN

Đào Đình Cường

Phụ lục 1

Danh mục hàng hóa yêu cầu chào giá

(Kèm theo Công văn số: 143/KSBT-KHTC ngày 17/3/2026 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Lạng Sơn)

STT	Tên hàng hóa	Quy cách, tiêu chuẩn, kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Hãng sản xuất	Ghi chú
1	Uric Acid	Để xác định định lượng nồng độ uric acid trong huyết thanh, huyết tương hoặc nước tiểu người trên hệ thống đo quang trong chẩn đoán in vitro. Phương pháp đo: Uricase-Peroxidase Method. Dải tuyến tính: 20.8-1500 µmol/L. Thành phần gồm: Hóa chất R1: Phosphate buffer 70 mmol/L; Peroxidase 5000 U/L; Ascorbate oxidase 3000 U/L; TOOS 0.72 mmol/L; Hóa chất R2: Phosphate buffer 70 mmol/L; Peroxidase 10000 U/L; 4-Aminoantipyrine 1.7 mmol/L; Uricase 750 U/L Quy cách: R1:4*40 mL+R2:2*20 mL;	Hộp	02	Mindray - Trung Quốc	
2	Urea	Để xác định định lượng nồng độ Urea trong huyết thanh, huyết tương và nước tiểu người trên hệ thống đo quang trong chẩn đoán in vitro Phương pháp đo:Urease-GLDH, UV Method Dải tuyến tính:0.9-40.0 mmol/L Thành phần gồm: - Hóa chất R1: Tris buffer 120 mmol/L ADP 750 mmol/L; Urease ≥40 KU/L; GLDH ≥0.4 KU/L - Hóa chất R2: NADH 1.2 mmol/L; α-Oxoglutarate 25 mmol/L Quy cách : R1:4*35 mL+R2:2*18 mL;	Hộp	02	Mindray - Trung Quốc	

STT	Tên hàng hóa	Quy cách, tiêu chuẩn, kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Hãng sản xuất	Ghi chú
3	Creatinine	Để xác định định lượng nồng độ creatinine trong huyết thanh, huyết tương và nước tiểu trên hệ thống đo quang trong chẩn đoán in vitro. Phương pháp đo: Sarcosine Oxidase Method Dải tuyến tính:10-7000 µmol/L Thành phần gồm: Hóa chất R1: - CRTase > 40KU/L - Sarcosine Oxidase >7KU/L - Ascorbic acid oxidase 2KU/L - Catalase >100KU/L - ESPMT 0.47mM Hóa chất R2 : - Creatininase >400KU/L - Peroxidase >50KU/L - 4-aminoantipyrine 2.95 mmol/L Quy cách : R1:2*27 mL+R2:1*18 mL;	Hộp	03	Mindray - Trung Quốc	
4	Glucose	Để xác định định lượng nồng độ Glu trong huyết thanh và huyết tương trên hệ thống đo quang trong chẩn đoán in vitro Phương pháp: Glucose oxidase-Peroxidase (GOD-POD) method Dải tuyến tính: 0.3-25 mmol/L Thành phần gồm: Hóa chất R1:	Hộp	02	Mindray - Trung Quốc	

STT	Tên hàng hóa	Quy cách, tiêu chuẩn, kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Hãng sản xuất	Ghi chú
		Phosphate buffer 100 mmol/L Ascorbate oxidase 4700 U/L Glucose oxidase 4000 U/L Hóa chất R2: Phosphate buffer 100 mmol/L Peroxidase 6700 U/L 4-Aminoantipyrine 0.7 mmol/L p-Hydroxybenzoic acid sodium 1.3 mmol/L Quy cách: R1:4*40 mL+R2:2*20 mL;				
5	Total Cholesterol	Để xác định định lượng nồng độ TC trong huyết thanh và huyết tương người trên hệ thống đo quang trong chẩn đoán in vitro. Phương pháp đo:CHOD-POD Method Dải tuyến tính: 0.1-20.0 mmol/L Thành phần gồm: - Hóa chất R: Phosphate buffer 100 mmol/L Phenol 5 mmol/L 4-Aminoantipyrine 0.3 mmol/L Cholesterol esterase >150 KU/L Cholesterol oxidase >100 KU/L Peroxidase 5 KU/L Quy cách: R:4*40 mL;	Hộp	02	Mindray - Trung Quốc	
6	Triglycerides;	Để xác định định lượng nồng độ TG trong huyết thanh và huyết tương người trên hệ thống đo quang trong chẩn đoán in vitro Phương pháp đo:GPO-POD Method Dải tuyến tính: 0.1-12.5 mmol/L	Hộp	02	Mindray - Trung Quốc	

STT	Tên hàng hóa	Quy cách, tiêu chuẩn, kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Hãng sản xuất	Ghi chú
		Thành phần gồm: - Hóa chất R: Phosphate buffer 50 mmol/L 4-Chlorophenol 5 mmol/L ATP 2 mmol/L Mg2+: 4.5 mmol/L Glycerokinase ≥0.4 U/mL Peroxidase ≥0.5 U/mL Lipoprotein lipase ≥1.3 U/mL 4-Aminoantipyrine 0.25 mmol/L Glycerol-3-phosphate-oxidase ≥1.5 U/mL Quy cách: R:4*40 mL;				
7	HDL-Cholesterol	Để xác định định lượng nồng độ HDL-C trong huyết thanh trên hệ thống đo quang trong chẩn đoán in vitro. Phương pháp đo: Direct Method Dải tuyến tính: 0.05-6.0 mmol/L Thành phần gồm: - Hóa chất R1: Good's buffer 100 mmol/L Cholesterol esterase 600 U/L Cholesterol oxidase 380 U/L Catalase 600 KU/L HDAOS 0.42 mmol/L - Hóa chất R2: Good's buffer 100 mmol/L 4-aminoantipyrine 1.0 mmol/L Peroxidase >2.8 U/mL	Hộp	02	Mindray - Trung Quốc	

STT	Tên hàng hóa	Quy cách, tiêu chuẩn, kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Hãng sản xuất	Ghi chú
		Surfactant ＜2% Quy cách: R1:1*40 mL+R2:1*14 mL;				
8	LDL- Cholesterol;	Để xác định định lượng nồng độ LDL-Cholesterol (LDL-C) trong huyết thanh, huyết tương người trên hệ thống đo quang trong chẩn đoán in vitro Phương pháp đo: Direct Method Dải tuyến tính: 0.05-20 mmol/L Thành phần gồm: - Hóa chất R1: Good's buffer 50 mmol/L Cholesterol esterase 600 U/L Cholesterol oxidase 500 U/L Catalase 600 KU/L TOOS 2 mmol/L - Hóa chất R2: Good's buffer 50 mmol/L 4-aminoantipyrine 4 mmol/L Peroxidase 4 U/mL Quy cách : R1:1*40 mL+R2:1*14 mL	Hộp	02	Mindray - Trung Quốc	
9	Multi Sera Calibrator	Hóa chất hiệu chuẩn xác định, định lượng các chất phân tích hóa học thường quy trên hệ thống đo Mindray BS. Thành phần: Multi Sera Calibrator là một chất hiệu chuẩn đông khô dựa trên huyết thanh người. Quy cách : 1 lọ ×3 mL;	Lọ	02	Mindray - Trung Quốc	

STT	Tên hàng hóa	Quy cách, tiêu chuẩn, kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Hãng sản xuất	Ghi chú
10	Lipids Calibrator	*Hóa chất hiệu chuẩn xác định định lượng chất phân tích lipid trên hệ thống đo Mindray BS. *Thành phần: Lipids Calibrator (Chất chuẩn lipid) là một chất hiệu chuẩn đông khô dựa trên huyết thanh người. Nồng độ của các thành phần chất hiệu chuẩn cụ thể theo từng lô. Quy cách: 1 lọ ×1 mL;	Lọ	02	Mindray - Trung Quốc	
11	Dung dịch rửa BSII Alkaline Cleaning Solution	Nước rửa dùng cho máy máy sinh hóa tự động , thành phần : Potassium hydroxide, complexing agent. Hiệu suất : pH≥11.0（25℃±1℃） Quy cách: 1x2L;	Can	03	Trung Quốc	

Phụ lục 2
MẪU BÁO GIÁ
(Kèm theo công văn số: /KSBT-KHTC ngày /3/2026 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Lạng Sơn)

BÁO GIÁ

Kính gửi: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Lạng Sơn

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Lạng Sơn, chúng tôi ....*[ghi tên, địa chỉ của đơn vị cung cấp dịch vụ; trường hợp nhiều nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh]* báo giá cung cấp hàng hóa như sau:

1. Báo giá cung cấp hàng hóa:

STT	***STT trong danh mục yêu cầu báo giá***	***Danh mục hàng hóa***	***Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất***	***Mã HS***	***Năm sản xuất***	***Xuất xứ***	***Số lượng/ khối lượng***	***Đơn giá (VND)***	***Thành tiền (VND)***
1									
2									
...									

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: .... ngày, kể từ ngày báo giá.

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....
Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp
(Ký tên, đóng dấu)